

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Giải trình KQKD sau thuế trên BCTC quý 4 năm 2022 của Công ty Mẹ chuyển từ lỗ sang lợi nhuận so với cùng kỳ năm 2021.

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu thuần	199.625.106.282	165.619.245.718	+34.005.860.564	+20,5%
Giá vốn	167.771.623.487	165.010.775.955	+2.760.847.533	+1,7%
Lãi gộp	31.853.482.795	608.469.763	+31.245.013.032	+5.135,0%
Chi phí bán hàng	6.497.634.371	4.795.176.480	+1.702.457.891	+35,5%
Chi phí QLDN	10.288.989.461	7.150.626.877	+3.138.362.584	+43,9%
Lợi nhuận sau thuế	11.559.701.944	(12.610.542.511)	+24.170.244.455	+191,7%

Lợi nhuận kinh doanh sau thuế Công ty Mẹ quý 4 chuyển từ lỗ -12,6 tỷ năm 2021 thành lợi nhuận 11,5 tỷ năm 2022, nguyên nhân chính là do quý 4 năm 2021 Công ty Cổ phần Trang chịu những ảnh hưởng từ dịch Covid-19 như nguồn lao động, nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá nguyên liệu tăng cao, chi phí Logistic tăng đột biến... đã làm cho hoạt động của Công ty trở nên khó khăn, dẫn đến thua lỗ. Năm 2022 thị trường đã trở lại bình thường không còn ảnh hưởng quá nhiều của dịch Covid-19 nên hoạt động Công ty đã trở lại quỹ đạo kinh doanh có lợi nhuận. Đồng thời trong năm 2022 cũng ghi nhận việc kiểm soát tốt chi phí cụ thể là kiểm soát được nguyên liệu đầu vào, năng suất lao động, cắt giảm các chi phí sản xuất kinh doanh không cần thiết, từ đó góp phần cải thiện được tỷ lệ lợi nhuận gộp so với các năm trước đó.

2. Giải trình KQKD sau thuế trên BCTC quý 4 năm 2022 Hợp nhất chuyển từ lỗ sang lợi nhuận so với cùng kỳ năm 2021.

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
Doanh thu thuần	202.036.574.408	169.334.385.600	+32.702.188.808	+19,3%
Giá vốn	169.107.304.629	165.533.863.924	+3.573.440.705	+2,2%
Lãi gộp	32.929.269.779	3.800.521.676	+29.128.748.103	+766,4%
Chi phí tài chính	7.474.827.718	4.412.177.680	+6.283.113.221	+131,9%

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
Lãi Công ty liên kết	191.890.344	(867.387.437)	+1.059.277.781	+122,1%
Chi phí bán hàng	8.001.687.082	5.741.455.088	+2.260.231.994	+39,4%
Chi phí QLDN	10.793.688.149	7.435.536.596	+3.358.151.553	+45,2%
Lợi nhuận sau thuế	9.170.704.574	(10.596.684.684)	+19.767.389.258	+186,5%

+ Cải thiện KQKD của Công ty Mẹ như giải trình phía trên.

+ Cải thiện KQKD của Công ty liên kết.

Công ty Cổ phần Trang xin giải trình với Quý Cơ quan.

Trân trọng cảm ơn Quý Cơ quan.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu TCKT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Trương Văn Quang*